**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG**

# (9 tiết)

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

*Sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề này, HS:*

– Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.

– Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này.

– Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.

– Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh.

– Được phát triển phẩm chất:

+ Nhân ái, khoan dung, tôn trọng mọi người qua các hoạt động: tìm hiểu và thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô; tìm hiểu và thực hành phòng chống bắt nạt học đường.

+ Trách nhiệm thông qua các hoạt động: phòng chống bắt nạt học đường, tham gia lao động công ích.

– Được phát triển các năng lực:

+ Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động qua xây dựng, thực hiện kế hoạch: phòng chống bắt nạt học đường; lao động công ích; làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

+ Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

+ Giao tiếp và hợp tác qua việc cùng các bạn trong lớp, trong nhóm thực hiện các hoạt động trong chủ đề.

**TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ VỚI**

## CÁC BẠN, THẦY CÔ

**Thời gian thực hiện: 3 tiết**

(Hoạt động định hướng: 1 tiết;

Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 1 tiết;

Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết)

### I. MỤC TIÊU

*Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:*

**1. Về kiến thức**

Nhận diện được biểu hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

#### 2. Về năng lực

– Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.

– Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

– Giao tiếp và hợp tác với các bạn trong nhóm, trong lớp.

**3. Về phẩm chất**

Phát triển các phẩm chất: nhân ái, khoan dung, tôn trọng bạn bè và mọi người.

### II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. Đối với GV

– Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường”.

– Chuẩn bị không gian, địa điểm để trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của trường.

– Hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.

– Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ.

– Chuẩn bị một bức ảnh có tên “Bà lão hay cô gái”[[1]](#footnote-0) và một bức tranh (kích thước bất kì).

#### 2. Đối với HS

– Sách giáo khoa (SGK) và sách bài tập (SBT) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.– Xây dựng chương trình, cử MC, chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công.

– Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ để làm các sản phẩm truyền thống nhà trường như: giấy, bút màu, bìa cứng, cây xanh,…

– Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu cho hoạt động thảo luận.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

(Tổ chức theo hình thức Sinh hoạt dưới cờ; qui mô khối lớp)

**Tham gia cuộc phát động phong trào thi đua “Xây dựng truyền thống nhà trường” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**

**(1 tiết)**

*a) Mục tiêu*

– HS làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường, tự hào về những truyền thống của nhà trường.

– Định hướng cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm trong nội dung 1 của chủ đề.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
|  | – HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng. | HS nắm được yêu cầu và ý nghĩa của hoạt |
|  | – MC giới thiệu truyền thống nhà trường, chiếu một số hình ảnh về truyền thống nhà trường, một số hình ảnh về công trình của HS ở các trường khác (nếu sân trường có màn hình Led). | động để về lớp triển khai thực hiện. |
| – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoặc Tổng phụ trách (TPT) lên phát động cuộc thi đua “Xây dựng truyền thống nhà trường”:  + Nội dung: Mỗi lớp sẽ làm ít nhất 1 sản phẩm/ công trình để đóng góp vào truyền thống của nhà trường. Sản phẩm/ công trình đó có thể là khuôn viên cây xanh; xây dựng thư viện lớp học; tạo “góc check in”[[2]](#footnote-1) ở sân trường,...  + Hình thức trình bày: Sau khi các lớp đã hoàn thành sản phẩm/ công trình của lớp mình thì có thể gửi hình ảnh lên fanpage của trường để giới thiệu sản phẩm của lớp. Hình ảnh sản phẩm của lớp nhận được nhiều bình luận, yêu thích và chia sẻ cũng được coi như một tiêu chí giành giải của cuộc thi.  + Thời gian làm sản phẩm: 2 tuần kể từ ngày phát động phong trào thi đua.  – Kết thúc buổi phát động thi đua, GV hoặc Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Làm sản phẩm đóng góp vào truyền thống nhà trường chính là việc làm có ý nghĩa, tạo dựng những giá trị tốt đẹp và xây dựng văn hoá nhà trường. Việc xây dựng văn hoá nhà trường là việc làm, trách nhiệm của tất cả thành viên trong nhà trường bao gồm GV, cán bộ nhân viên nhà trường và HS. | – Lắng nghe yêu cầu và ý nghĩa hoạt động, hỏi lại nếu chưa rõ. |  |

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

#### KHỞI ĐỘNG

Nghệ thuật xem tranh

*a) Mục tiêu*

Tạo sự vui vẻ, tâm thế, động lực cho HS và dẫn dắt HS vào hoạt động mới. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Chiếu bức ảnh “Bà lão hay cô gái” và đặt câu hỏi: “Các em nhìn thấy gì ở bức ảnh trên”? | – Mô tả theo quan sát của mình. Thường là nhìn thấy hình ảnh của bà lão hoặc cô gái. | – Sản phẩm hoạt động của HS chính là cảm nhận của mỗi em về bức ảnh GV đưa ra. |
| – Kết luận: Cùng trong một bức tranh nhưng có người sẽ nhìn thấy bà lão, có |  | – HS nhận thức được ý nghĩa của sự phong phú, đa dạng, khác biệt. |
| người lại nhìn thấy cô gái. Như vậy là cùng một sự vật, hiện tượng nhưng mỗi người sẽ nhìn thấy một khía cạnh khác nhau.  – Tiếp tục cầm bức ảnh/ tranh khác trên tay và hỏi cả lớp: “Các em thích nhất điều gì ở bức ảnh/ tranh này? Lí do thích nhất điểm đó là gì?” | – Một số HS trả lời. |  |
| \* Kết luận: Cuộc sống của chúng ta thật đa dạng, muôn màu giống như bức ảnh/ tranh này. Mỗi một màu đều làm nên vẻ đẹp tổng thể của bức tranh, giống như mỗi ý kiến, mỗi sự khác biệt trong cuộc sống sẽ tạo ra nét đẹp và ý nghĩa riêng.  – Đặt câu hỏi về trải nghiệm của HS khi đưa ra nhận xét của mình về bức ảnh/ tranh.  – Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới. | – HS nêu suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà. |  |

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Tìm hiểu biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô**

*a) Mục tiêu*

– HS nhận diện được những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn và thầy cô.

– Nhận thức được tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

– Xác định được cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| ***Nhiệm vụ 1:*** Chia sẻ những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô | | |
| – GV giao nhiệm vụ cho HS: Chia sẻ trong nhóm những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc đã thực hiện.  Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 dựa vào các gợi ý ở mục 1, 2, hoạt động 1, trang 5 (SGK).  – Chia lớp thành 4 nhóm và phân công: Nhóm 1, 2 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn”; Nhóm 3, 4 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với thầy cô”.  Yêu cầu HS thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận bằng bút dạ trên giấy A0. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ.  – Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được phân công. | HS cởi mở chia sẻ trong nhóm về những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc đã thực hiện. |
| – GV yêu cầu HS luân chuyển kết quả hoạt động chéo cho nhau để đọc, nhận xét và bổ sung ý kiến. | – Theo yêu cầu của GV, nhóm 1 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 3; nhóm 2 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 4.  – Các nhóm đọc, nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhóm bạn bằng bút màu khác. |  |
| – GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả.  – GV nhận xét, tổng hợp những ý kiến của HS và kết luận: Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô được thể hiện qua thái độ, hành vi, lời nói, việc làm của mỗi người. Cụ thể là:  + Đối với các bạn: Luôn giữ thái độ khiêm tốn, biết kiểm soát cảm xúc, không kiêu căng; giúp đỡ bạn khi cần thiết; chấp nhận suy nghĩ, tính cách, phong cách khác với mình của bạn.  + Đối với thầy cô: Luôn lắng nghe góp ý, nhận xét của thầy cô về mình; hợp tác với các bạn, thầy cô để thực hiện tốt các hoạt động mà thầy cô giao; chấp nhận sự khác biệt trong phong cách dạy học, làm việc của mỗi thầy cô. | – Đại diện nhóm lên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến. |  |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| Chỉ khi tôn trọng và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, chúng ta mới có được cảm xúc tích cực (vui vẻ, cởi mở, chan hoà, yêu thương) và được tôn trọng. |  |  |
| ***Nhiệm vụ 2:*** Xác định cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô | | |
| – GV chia lớp thành các nhóm và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở mục 3, hoạt động 1, trang 5 (SGK). Yêu cầu HS suy ngẫm, liên hệ thực tế để xác định thêm cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô ngoài các gợi ý trong SGK. |  | – Mỗi nhóm HS cần có 1 sản phẩm hoạt động là kết quả hoạt động nhóm được ghi trên giấy A0. |
| – Tổ chức cho HS thảo luận để thực hiện nhiệm vụ 2.  – GV mời đại diện 1 nhóm trình bày kết quả.  – Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.  – GV tổng hợp các ý kiến và kết luận hoạt động 1: Chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt để sống hoà đồng với nhau. Điều này sẽ giúp chúng ta đến gần nhau hơn, cởi mở hơn; cùng nhau giải quyết nhiệm vụ chung hiệu quả hơn thay vì xoi mói, chỉ trích hoặc phán xét. Ở nơi nào tôn trọng sự khác biệt thì nơi đó sẽ không còn kì thị, không có những rào cản và sẽ xây dựng được một cộng đồng lớn mạnh. Không tôn trọng sự khác biệt, kì thị chính là nguồn gốc của hành vi phân biệt đối xử và ý muốn loại bỏ người khác.  Có nhiều cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, như: bày tỏ thái độ cởi mở và chấp nhận; không so sánh, không đánh giá, không chỉ trích, không phán xét những điểm khác biệt; chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt; nhìn nhận những mặt tích cực của các bạn, thầy cô; có tinh thần hợp tác, đoàn kết và thân thiện cởi mở với các bạn, thầy cô. | – HS thảo luận nhóm.  – Đại diện 1 nhóm xung phong trình bày kết quả.  – Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung ý kiến.  – Ghi kết luận hoạt động 1 vào SBT. | – Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm cần liệt kê được những cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô**

*a) Mục tiêu*

HS biết cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô của các nhân vật trong một tình huống ở hoạt động 2, trang 5, 6 (SGK). | – HS các nhóm lắng nghe thầy cô giao nhiệm vụ.  – Các nhóm HS đọc tình huống được phân công, thảo luận lựa chọn cách ứng xử của nhân vật trong tình huống và phân công sắm vai thể hiện cách ứng xử đã lựa chọn. | Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm chính là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, với thầy cô trong tình huống được phân công. |
| – GV tổ chức cho các nhóm lên trình diễn tiểu phẩm. Có thể mỗi tình huống chỉ mời 1 nhóm, các nhóm còn lại sẽ nhận xét và bổ sung các cách ứng xử khác (nếu có). | – Các nhóm HS lần lượt lên trình diễn tiểu phẩm.  – Cả lớp quan sát và nhận xét, bổ sung. |  |
| – GV nhận xét kết quả thực hành của các nhóm và kết luận: Biết đón nhận và tôn trọng sự khác biệt có nghĩa là đang hướng tới sự vị tha. Điều này giúp bản thân mỗi người biết sống chan hoà và đương nhiên sẽ được tôn trọng, có nhiều cơ hội để phát triển bản thân mình.  Khi con người không chấp nhận sự khác biệt sẽ dễ có hành vi chê cười, chỉ trích, phán xét, xoi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sự kì thị có thể làm cho hành vi đối xử bất bình đẳng tăng lên, mối quan hệ của con người với người trở nên xấu đi. | – Ghi lại thu hoạch của các em sau hoạt động thực hành vào SBT. |  |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 3. Rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô** *a) Mục tiêu*

– HS rèn luyện hành vi và thái độ tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hằng ngày.

– HS phát huy được phẩm chất nhân ái, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV hướng dẫn HS về nhà làm những việc sau:  + Thực hiện ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.  + Thay đổi thói quen chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử hằng ngày ở trong và ngoài lớp học, trường học để sống hài hoà với các bạn, thầy cô và thể hiện bản thân là người biết tôn trọng sự khác biệt. + Ghi lại những sự khác biệt em quan sát được trong cuộc sống hằng ngày và thái độ tôn trọng của em với những sự khác biệt đó vào SBT để chia sẻ với các bạn, thầy cô trong hoạt động tới.  – GV cùng cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục khác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi cho HS thực hiện nhiệm vụ. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ.  – HS thực hiện các nhiệm vụ được giao và ghi kết quả rèn luyện vào SBT. | – HS tự giác thực hiện các nhiệm vụ được GV giao.  – Ghi chép lại kết quả thực hiện nhiệm vụ. |

##### PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

##### (SINH HOẠT LỚP Quy mô lớp)

**(1 tiết)**

**Hoạt động 4. Chia sẻ kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô** *a) Mục tiêu*

– HS chia sẻ được kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

– HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm nhỏ về:  + Kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.  + Những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô. | – HS chia sẻ trong nhóm nhỏ. |  | |
| – GV mời mỗi nhóm một vài HS chia sẻ trước lớp. | – Mỗi nhóm cử một vài bạn chia sẻ trước lớp |  | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV nhận xét chung về kết quả rèn luyện của HS, khen ngợi những HS đã rèn luyện có hiệu quả và động viên HS tiếp tục rèn luyện. |  |  |

### TỔNG KẾT NỘI DUNG 1

– Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

– Kết luận chung: Trong mọi môi trường, nhất là lớp học và nhà trường – nơi chúng ta hằng ngày học tập và thực hiện các hoạt động cùng bạn bè, thầy cô – đều cần hướng đến sự hài hoà, hợp tác để có thể cùng nhau phát triển.

Mỗi người đều có sự khác biệt. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể hiểu và chấp nhận những sự khác biệt dễ dàng hơn. Vì vậy, tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô là kĩ năng cần thiết mà mỗi chúng ra cần có để luôn có cảm xúc, suy nghĩ tích cực; hạn chế sự mệt mỏi, chán nản; tự tin bộc lộ những gì thuộc về con người mình và thực hiện những nhiệm vụ chung đạt hiệu quả.

– Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

## PHÒNG CHỐNG BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG

**Thời gian thực hiện: 3 tiết**

(Hoạt động định hướng: 1 tiết;

Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 1 tiết;

Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết)

### I. MỤC TIÊU

*Sau khi trải nghiệm các hoạt động của nội dung này, HS sẽ:*

– Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

– Tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

– Thể hiện thái độ không đồng tình với hành vi bắt nạt học đường.

### II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. Đối với GV

– Mời chuyên gia hoặc diễn giả về bắt nạt học đường đến nói chuyện.

– Hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.

– Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử MC và chuẩn bị tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường. Tình huống này thể hiện được loại hình bắt nạt học đường bao gồm: bắt nạt tinh thần, bắt nạt thể chất và bắt nạt công nghệ; hậu quả của bắt nạt học đường và cách giải quyết.

– Thiết kế các câu hỏi theo dạng điền vào chỗ trống, các tình huống, hình ảnh, clip về chủ đề phòng chống bắt nạt học đường.

– Biểu mẫu hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

#### 2. Đối với HS

– Lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử MC, xây dựng kịch bản và tập dượt diễn tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường theo sự phân công.

– Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu, thẻ màu.

– Các câu chuyện/ tình huống điển hình, các clip và tranh ảnh, tờ rơi về phòng chống bắt nạt học đường.

– SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

**( Sinh hoạt dưới cờ quy mô trường/ khối lớp)**

#### Trao đổi về chủ đề “Phòng chống bắt nạt học đường”

**(1 tiết)**

*a) Mục tiêu*

– HS có thêm kiến thức về bắt nạt học đường và biết cách tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

– Định hướng cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm của nội dung 2.*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV/MC giới thiệu tóm tắt tiểu phẩm và ý nghĩa của tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường. | – HS lớp được phân công diễn tiểu phẩm. | HS tham gia trình diễn tiểu phẩm/ xem tiểu phẩm; tích cực chơi trò chơi; lắng nghe và tích cực giao lưu với chuyên gia về chủ đề “Phòng chống bắt nạt học đường”. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV/MC tiếp tục tổ chức cho HS trò chơi “Điền vào chỗ trống” với các câu hỏi như sau: 1) HS có thể bị 4 loại bắt nạt học đường, đó là  ....................................................... .................................................  2) Hành vi bắt nạt thường được diễn ra .......  .......................................................  .................................................  3) Người gây ra hành vi bắt nạt thường là người ................................................ ............ và nạn nhân của bắt nạt học đường thường là người ................................... ...............  4) Bắt nạt học đường có thể xảy ra ở ...........  .......................................................  ..............................................  5) Bắt nạt học đường cần phải được loại bỏ vì  .......................................................  ............................................... | | – HS chơi trò chơi dưới sự điều khiển của MC. |  | |
| – GV/MC giới thiệu chuyên gia/ diễn giả được mời đến trường và chủ đề chuyên gia trao đổi. | | – HS hoan nghênh sự hiện diện của chuyên gia/ diễn giả. |  | |
| – Chuyên gia giới thiệu ngắn gọn về bản thân và làm quen với HS, sau đó trao đổi về chủ đề phòng chống bắt nạt học đường, tập trung vào những nội dung sau: 1/ Nhận diện dấu hiệu của nạn nhân bị bắt nạt học đường; 2/ Nguyên nhân của bắt nạt học đường; 3/ Hậu quả của bắt nạt học đường; 4/ Cách phòng chống bắt nạt học đường. | | – Lắng nghe. |  | |
| – GV/ MC mời HS đặt một số câu hỏi cho chuyên gia về phòng chống bắt nạt học đường, ví dụ như:  + HS cần làm gì để phòng chống bắt nạt học đường?  + Khó khăn của HS khi phản ứng lại với các tình huống bắt nạt học đường?...  HS cũng có thể hỏi chuyên gia về các tình huống bắt nạt học đường mà các em biết hoặc đã trải qua để được giải đáp. | | – HS giao lưu với chuyên gia, hỏi chuyên gia về những điều các em muốn tìm hiểu thêm. |  | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Chuyên gia kết thúc nội dung buổi trao đổi: tóm lược những thông điệp chính về bắt nạt học đường và các cách thức phòng chống bắt nạt học đường; cung cấp một số địa chỉ HS có thể liên hệ/ tìm kiếm trong trường hợp bị bắt nạt học đường như: Phòng tham vấn học đường, tổng đài Bảo vệ trẻ em 111,…  – Đại diện Ban Giám hiệu nhà trường cảm ơn sự tham gia của chuyên gia/ diễn giả khách mời. – Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh/ TPT kết luận dựa vào nội dung buổi trao đổi và đưa ra thông điệp mang tính cam kết của HS để xây dựng ngôi trường “Không bạo lực”. | – Lắng nghe và suy nghĩ về những điều rút ra được sau buổi trao đổi. | |  |

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

#### KHỞI ĐỘNG

Trò chơi “Chiếc ghế quyền lực”. *a) Mục tiêu*

Tạo bầu không khí vui vẻ trong lớp học. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | | **hoạt động của hS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV phổ biến cách chơi và luật chơi: HS đặt 2 chiếc ghế ở phía trước bảng sao cho 2 người ngồi trên ghế quay lưng lại phía bảng và không nhìn thấy chữ ghi trên bảng. Lớp chia làm 2 đội, mỗi đội cử 1 bạn đại diện lên ngồi vào ghế, những thành viên còn lại sẽ đứng đối diện với bạn đang ngồi ở ghế của đội mình.  GV/ quản trò viết một từ liên quan đến bắt nạt học đường bất kì lên bảng, ví dụ như: bắt nạt, đánh bạn, sợ hãi, buồn chán, sợ đi học,… Các bạn trong mỗi đội sẽ phải diễn tả từ trên bảng bằng lời nói, cử chỉ, hành động mà không được nhắc đến từ đó để bạn HS ngồi ở ghế đoán và nói ra từ ghi trên bảng.  Đội nào đoán đúng nhiều từ là đội chiến thắng. | | – Lắng nghe GV phổ biến cách chơi và luật chơi.  – Chơi thử để hiểu rõ hơn về cách chơi và luật chơi. | | HS tích cực tham gia trò chơi và biết ý nghĩa một số từ khoá liên quan đến chủ đề “Phòng chống bắt nạt học đường”. | |
| **hoạt động của gv** | | **hoạt động của hS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – Tổ chức cho HS chơi thử 1 lần.  – GV tổ chức cho HS chơi thật trong khoảng 5 phút. | | – Các đội HS tiến hành chơi. | |  | |
| – GV cùng cả lớp tính kết quả chơi của mỗi đội và công bố đội thắng cuộc.  – Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu một vài HS nêu cảm nhận về ý nghĩa của trò chơi và dẫn dắt vào nội dung mới. | | – Cả lớp tặng cho đội thắng cuộc một tràng vỗ tay khen ngợi. | |  | |

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về hoạt động phòng chống bắt nạt học đường** *a) Mục tiêu*

HS chia sẻ được những trải nghiệm khi tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV chia lớp thành 2 nhóm lớn, giao nhiệm vụ cho HS chia sẻ trong nhóm về các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em biết hoặc đã tham gia, dựa vào gợi ý ở mục 1, hoạt động 1, trang 6 (SGK). |  | HS cởi mở chia sẻ những điều các em đã biết hoặc các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã tham gia. | |
| – GV phát thẻ màu cho hai nhóm, hướng dẫn: Nhóm nhận được thẻ màu vàng ghi các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em biết và cảm nhận sau khi tham gia; Nhóm nhận thẻ màu xanh ghi các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em đã từng tham gia và cảm nhận sau khi tham gia. | – Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được phân công. |  | |
| – GV kẻ, chia bảng làm 2 phần, một bên ghi là “Các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã biết” và một bên ghi là “Các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã tham gia” và yêu cầu HS 2 nhóm lên bảng dán thẻ màu ghi các hoạt động, loại hình hoạt động phòng chống bắt nạt học đường vào đúng vị trí được phân công của nhóm mình. | – Đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình. |  | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu một số HS đại diện cho 2 nhóm chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. | – Một số HS chia sẻ cảm nhận. |  |
| – GV tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và kết luận hoạt động 1: Có nhiều hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà HS có thể tham gia như: Truyền thông nâng cao nhận thức và kĩ năng phòng chống bắt nạt học đường cho HS; Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học; Diễn đàn HS;  Thi tìm hiểu về bắt nạt học đường;… | – Ghi chép kết quả thực hiện hoạt động 1 vào SBT. |  |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và thực hiện kế hoạch đó**

*a) Mục tiêu*

– HS xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. – Thực hiện được hoạt động phòng chống bắt nạt học đường theo kế hoạch đã xây dựng.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | | |
| ***Nhiệm vụ 1:*** Lập kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường | |  | | |
| – GV giao nhiệm vụ cho HS: Lựa chọn 1 hoạt động phòng chống bắt nạt học đường phù hợp với khả năng và lập kế hoạch tổ chức hoạt động đó.  – Hướng dẫn HS dựa vào các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã chia sẻ ở hoạt động 1 và gợi ý “Kế hoạch tổ chức thi tuyên truyền viên giỏi về phòng chống bắt nạt học đường” ở mục 1, hoạt động 2, trang 6 (SGK) để thực hiện nhiệm vụ. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ. |  | | |
| – Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ 1. | – Các nhóm thảo luận để lựa chọn hoạt động truyền thông sẽ thực hiện, sau đó lập kế hoạch tổ chức hoạt động theo các mục trong bảng kế hoạch gợi ý. |  | | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả hoạt động. | – 1 – 2 nhóm HS trình bày kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.  – Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, góp ý và rút kinh nghiệm để điều chỉnh kế hoạch của nhóm mình. |  | |
| – GV nhận xét chung và nêu những điểm HS cần làm rõ hơn, phù hợp hơn trong kế hoạch. | – Các nhóm HS hoàn thiện lại bản kế hoạch theo góp ý của thầy cô và các nhóm khác. |  | |
| ***Nhiệm vụ 2:*** Thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã xây dựng | | |
| – GV yêu cầu và hướng dẫn các nhóm thực hiện kế hoạch truyền thông về phòng chống bắt nạt học đường theo kế hoạch đã xây dựng. Các nhóm có thể thực hiện tại cộng đồng, trường học, công viên với một nhóm đối tượng truyền thông bất kì. | – Các nhóm HS thực hiện hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng.  – Ghi chép kết quả, có thể quay clip để giới thiệu vào giờ sinh hoạt. |  | |

**Hoạt động 3. Đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường**

*a) Mục tiêu*

HS đánh giá được hiệu quả của hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | | **hoạt động của hS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV yêu cầu HS chia sẻ những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà các em đã tham gia và đánh giá hiệu quả của các hoạt động đó theo các tiêu chí:  + Số lượng người tham gia.  + Sự quan tâm, theo dõi của người tham gia.  + Sự hài lòng, hứng thú của người tham gia.  + Cam kết của những người tham gia phòng chống bắt nạt học đường... | | – Lắng nghe nhiệm vụ.  – Chia sẻ, đánh giá hiệu quả hoạt động trong nhóm nhỏ. | | – Sản phẩm hoạt động này của mỗi HS là kết quả đánh giá hiệu quả những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia.  – HS rút ra được bài học kinh nghiệm để tổ chức có hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. | |
| – GV mời mỗi nhóm 1 đại diện chia sẻ trước lớp. | | – Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp. | |  | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV tổ chức cho lớp thảo luận rút ra những bài học kinh nghiệm để làm tăng tính hiệu quả của hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.  – GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: Để tổ chức hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, các em cần: 1/ Lựa chọn hình thức hoạt động phù hợp với khả năng; 2/ Xây dựng kế hoạch cụ thể và khả thi; 3/ Tích cực, hợp tác, linh hoạt, sáng tạo, vượt khó khăn để thực hiện hoạt động theo kế hoạch; 4/ Tận dụng các nguồn lực, khai thác triệt để sự ủng hộ của các cơ quan, tổ chức và mọi người xung quanh cho hoạt động; ... | – HS thảo luận lớp.    – Ghi các bài học kinh nghiệm về tổ chức hoạt động hiệu quả vào SBT. | |  | |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 4. Rèn luyện kĩ năng tổ chức các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường**

*a) Mục tiêu*

HS rèn luyện kĩ năng phòng chống bắt nạt học đường và tham gia tích cực vào các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV hướng dẫn và yêu cầu HS tiếp tục thực hiện những việc sau:  + Tìm hiểu các hình thức tổ chức phòng chống bắt nạt học đường trên internet, ở các trường khác, ở cộng đồng địa phương.  + Thực hiện phòng chống bắt nạt học đường: tham gia vào các hoạt động của địa phương (nếu có); hướng dẫn các em nhỏ ở khu dân cư hoặc người thân trong gia đình về cách phòng chống bắt nạt học đường.  – GV, cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục tạo điều kiện cho HS thực hiện nhiệm vụ và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các em. | – Lắng nghe và ghi chép nhiệm vụ GV giao.  – Thực hiện các nhiệm vụ được giao.  – Ghi chép kết quả thực hiện những việc trên vào SBT để chia sẻ. | Sản phẩm hoạt động này của mỗi HS chính là bản ghi chép kết quả thực hiện nhiệm vụ vận dụng thực tiễn của bản thân. |

1. **PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG**

(Tổ chức thực hiện theo hình thức Sinh hoạt lớp)

**(1 tiết)**

**Hoạt động 5. Tổng kết, đánh giá hoạt động phòng chống bắt nạt học đường** *a) Mục tiêu*

HS chia sẻ, báo cáo được kết quả tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV tổ chức cho HS chia sẻ về những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.  + Nội dung chia sẻ: Nội dung hoạt động, cách thức, đối tượng thực hiện, thời gian thực hiện các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.  + Hình thức chia sẻ: video clip, powerpoint hoặc kênh chữ kết hợp với các hình ảnh. | – Đại diện các nhóm HS chia sẻ kết quả tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường trong thực tiễn, dưới các hình thức phong phú, đa dạng. |  |
| – GV tổ chức cho cả lớp nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm. | – Cả lớp trao đổi, nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm đã trình bày theo các tiêu chí đã nêu ở hoạt động trước.  – Bình chọn nhóm có cách làm sáng tạo nhất; nhóm có nỗ lực vượt qua khó khăn, nhóm có sự tham gia đầy đủ của các thành viên và bầu chọn nhóm thực hiện xuất sắc nhất. |  |
| – GV vinh danh và tặng phần thưởng cho các nhóm (nếu có điều kiện). | – Cả lớp vinh danh các bạn đạt thành tích xuất sắc. |  |

### TỔNG KẾT NỘI DUNG 2

– Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

– Kết luận chung: Phòng chống bắt nạt học đường không chỉ là trách nhiệm của nhà trường, gia đình, cộng đồng mà còn là trách nhiệm của chính HS. Có nhiều cách thức khác nhau để phòng chống bắt nạt học đường. Dù thực hiện bằng cách thức nào thì bản thân mỗi em cần phải hiểu rõ về các hành động bắt nạt học đường và hậu quả của bắt nạt học đường, chủ động tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và có thái độ kiên quyết với các hành vi, lời nói bắt nạt học đường.

– Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

## XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRườNG VÀ LẬp KẾ HOẠCH LAO đỘNG CÔNG ÍCH

**Thời gian thực hiện: 3 tiết**

(Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 2 tiết;

Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết)

### I. MỤC TIÊU

Sau khi trải nghiệm các hoạt động của nội dung này, HS sẽ:

#### 1. Về kiến thức

– Kể được một số sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà bản thân đã thực hiện.

– Nêu được một số hoạt động lao động công ích trong trường mà bản thân đã tham gia.

#### 2. Về năng lực

Phát triển các năng lực:

– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua hoạt động xây dựng kế hoạch lao động công ích ở trường.

– Năng lực sáng tạo thông qua việc tạo sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

**3. Về phẩm chất**

Phát triển các phẩm chất: yêu lao động, chăm chỉ lao động.

### II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. GV chuẩn bị

– Biểu mẫu hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch.

– Hình ảnh, hiện vật thể hiện truyền thống của nhà trường (nếu có), làm clip hoặc ghép các ảnh về truyền thống nhà trường trong 1 clip.

#### 2. HS chuẩn bị

– Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu.

– Dụng cụ để thực hiện lao động công ích ở trường (biển báo đã được thiết kế, dụng cụ để làm sạch khuôn viên, kéo, các vật liệu, cây xanh,…).

– SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(2 tiết)**

#### KHỞI ĐỘNG

Xem clip về truyền thống nhà trường.

*a) Mục tiêu*

Giúp HS ôn lại các truyền thống của nhà trường, xác định được việc cần làm để đóng góp vào truyền thống nhà trường. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV chiếu cho HS xem clip về truyền thống nhà trường. | – HS quan sát. | Sản phẩm hoạt động |
| – GV đặt câu hỏi:  + Các em nhận thấy những truyền thống nào của trường mình được nêu trong clip?  + Ngoài những truyền thống vừa xem, trường mình còn có những truyền thống nào khác?  – GV tổng hợp các ý kiến và dẫn dắt vào hoạt động mới. | – HS nêu ý kiến cá nhân về các truyền thống của nhà trường ngoài những truyền thống đã có trong clip. | của HS chính là ý kiến của các em về truyền thống nhà trường. |

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Chia sẻ về sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và các hoạt động lao động công ích ở trường**

*a) Mục tiêu*

– HS chia sẻ được những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà bản thân đã thực hiện.

– Kể được những hoạt động lao động công ích ở trường bản thân đã tham gia.*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu HS chia sẻ về những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện và chỉ ra những hoạt động lao động công ích ở trường em đã tham gia. |  | Sản phẩm hoạt động của HS chính là ý kiến của các em về sản phẩm đã thực hiện để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và các hoạt động lao động công ích ở trường mà bản thân đã tham gia. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở hoạt động 1, trang 8 (SGK).  – GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, ghi ý kiến của mình vào SBT, sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm. Khích lệ HS suy ngẫm, nhớ lại những điều đã quan sát được, trải nghiệm thực tế để bổ sung những sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường và những hoạt động lao động công ích ở trường. | | – HS làm việc cá nhân.  – HS chia sẻ trong nhóm. |  | |
| – Tổ chức cho HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ và chia sẻ trước lớp:  + GV kẻ, chia bảng thành 2 phần. Từng thành viên của mỗi nhóm lên bảng ghi ý kiến của mình theo 2 cột: Nhóm 1 ghi những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện; Nhóm 2 ghi những hoạt động lao động công ích ở trường em đã tham gia. | | – HS lên bảng ghi ý kiến vào hai cột theo nhiệm vụ GV đã phân công. |  | |
| – GV tiếp tục yêu cầu HS chia sẻ:  + Điều em thích nhất khi làm các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và tham gia các hoạt động lao động công ích là gì?  + Thuận lợi và khó khăn của em khi làm các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và tham gia các hoạt động lao động công ích ở trường là gì? | | – HS chia sẻ.  – Một số HS nêu cảm nhận sau khi nghe các bạn chia sẻ. |  | |
| – GV nhận xét, tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận:  + Mỗi HS đều có thể làm các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và tham gia các hoạt động lao động công ích để làm cho trường học của chúng ta ngày càng giàu truyền thống và xanh, sạch, đẹp hơn.  + Truyền thống nhà trường được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như phim ảnh, hiện vật, cờ luân lưu, bằng khen, giấy khen, tư liệu,... Hầu như trường học nào cũng có phòng truyền thống nhà trường để gìn giữ, lưu truyền những giá trị mà các thế hệ người học trước đã đạt được. | | – Ghi kết luận vào SBT. |  | |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| + Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tạo ra lợi ích chung cho cộng đồng, tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng. Khi lao động công ích, mỗi chúng ta hiểu thêm được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng. |  |  |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch hoạt động lao động công ích do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động**

*a) Mục tiêu*

– HS xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.

– Rèn luyện tính trách nhiệm và tinh thần yêu trường lớp.*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV để lên bàn thẻ chữ ghi tên các hoạt động công ích với những nội dung như: Dọn vệ sinh và trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường; Cải tạo sân tập thể dục thể thao; Làm sạch các hiện vật trong phòng truyền thống của nhà trường; Dọn dẹp khu nhà vệ sinh; Trang trí khu đọc sách;… Đặt úp các thẻ trên lên mặt bàn để HS không thể nhìn thấy nội dung ghi trên thẻ. Sau đó, yêu cầu mỗi nhóm cử 1 đại diện lên bốc thăm chọn thẻ để nhận nhiệm vụ lao động công ích của nhóm. | – Đại diện nhóm lên bốc thăm chọn nội dung nhiệm vụ. | Sản phẩm của mỗi nhóm là bản kế hoạch lao động công ích của nhóm. |
| – GV hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch cho buổi lao động công ích theo nội dung đã lựa chọn khi bốc thăm dựa vào gợi ý ở mục 2, hoạt động 2, trang 9 (SGK). | – Các nhóm HS xây dựng kế hoạch buổi lao động công ích theo nội dung đã lựa chọn khi bốc thăm. |  |
| – GV mời 2 nhóm lên trình bày kế hoạch. Các nhóm HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến và hoàn thiện kế hoạch. | – Đại diện 2 nhóm lên trình bày kế hoạch. Lớp thảo luận, nhận xét. |  |
| – GV nhận xét chung về bản kế hoạch lao động công ích của các nhóm và chỉ ra những điểm trong kế hoạch mà các em cần tiếp tục hoàn thiện. | – Các nhóm hoàn thiện lại bản kế hoạch. |  |

**Hoạt động 3. Làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động**

*a) Mục tiêu*

– HS xác định được những sản phẩm có thể làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– HS thiết kế được sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– HS rèn luyện bản thân khi tham gia các hoạt động do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phát động.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV giao nhiệm vụ: Lựa chọn và thiết kế sản phẩm sẽ làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. | – Lắng nghe để tiếp nhận nhiệm vụ. | Mỗi nhóm cần có sản phẩm hoạt động là bản trình bày ý tưởng thiết kế sản phẩm để đóng góp, xây dựng truyền thống nhà trường. |
| – GV hướng dẫn HS lựa chọn, chuẩn bị để làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường theo gợi ý ở mục 1, hoạt động 3, trang 9 (SGK). | – Nghe GV hướng dẫn, xem SGK và thảo luận để lựa chọn sản phẩm:  + Sản phẩm nào sẽ làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường?  + Hình thức, ý tưởng làm sản phẩm.  + Nguyên vật liệu cần có để làm sản phẩm.  + Địa điểm trưng bày và cách giới thiệu sản phẩm. |  |
| – GV tổ chức cho các nhóm HS chia sẻ ý tưởng sản phẩm.  – GV nhận xét, góp ý cho các ý tưởng thiết kế sản phẩm của các nhóm. | – Các nhóm trình bày ý tưởng thiết kế sản phẩm của mình.  – Cả lớp lắng nghe và bình luận, nhận xét. |  |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 4. Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh** *a) Mục tiêu*

– Hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– HS duy trì các hoạt động để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– Rèn luyện phẩm chất, kĩ năng tham gia các hoạt động công ích.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu và hướng dẫn HS:  + Thực hiện hoạt động lao động công ích theo kế hoạch.  + Hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.  + Ghi kết quả hoạt động và sản phẩm đã làm được vào SBT. Có thể lưu lại các hình ảnh hoạt động và sản phẩm đã làm được để chia sẻ trong hoạt động sau. | – HS thực hiện:  + Hoạt động lao động công ích theo kế hoạch.  + Hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.  – Ghi lại kết quả hoạt động và sản phẩm đã làm được vào SBT. Có thể lưu lại các hình ảnh hoạt động và sản phẩm đã làm được để chia sẻ trong hoạt động sau. | Mỗi nhóm cần có sản phẩm hoạt động là báo cáo kết quả hoạt động lao động công ích và sản phẩm nhóm đã thiết kế để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. |

B. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

(Tổ chức thực hiện theo hình thức Sinh hoạt lớp Quy mô lớp hoặc khối lớp)

**(1 tiết)**

**Hoạt động 5. Tổ chức triển lãm sản phẩm xây dựng truyền thống nhà trường** *a) Mục tiêu*

HS giới thiệu được các sản phẩm đã làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV hướng dẫn HS trưng bày, triển lãm các sản phẩm xây dựng truyền thống nhà trường của nhóm, của lớp. | – Các nhóm HS trưng bày sản phẩm theo vị trí đã được phân công. |  |
| – Yêu cầu đại diện HS chia sẻ trước lớp hoặc khối lớp về sản phẩm đã làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. | – Đại diện các nhóm trình bày, giới thiệu sản phẩm của nhóm với thầy cô và các bạn. |  |
| – Chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu ý kiến nhận xét về các sản phẩm và cảm nhận của bản thân sau khi xem triển lãm.  – Khen ngợi, động viên, nhận xét về sản phẩm và quá trình tham gia thực hiện của HS. | – Một số HS chia sẻ nhận xét về sản phẩm và cảm nhận của bản thân. |  |

### TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ 1

– Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

– Kết luận chung: Ngôi trường tốt không chỉ là nơi giáo dục, đào tạo ra những thế hệ học trò học giỏi mà còn phải tạo ra những truyền thống tốt đẹp. Bởi đó chính là “sợi dây” kết nối mối liên hệ tốt đẹp giữa cộng đồng nhà trường, thầy và trò, nhà trường và gia đình. Truyền thống nhà trường là do chính các thầy cô giáo và HS trong trường làm nên. Vì vậy, mỗi HS đều có trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động công ích trong trường và xây dựng truyền thống nhà trường bằng những việc làm, hành động cụ thể.

– Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

### ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1

– GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trải nghiệm chủ đề 1 theo các tiêu chí nêu ở trang 10 (SGK). HS có thể tự đánh giá kết quả trải nghiệm chủ đề 1 ở SBT. + **Đạt:** Nếu HS đạt được từ 4 tiêu chí trở lên.

+ **Chưa đạt:** Nếu HS chỉ đạt được nhiều nhất là 3 tiêu chí.

– HS tiến hành tự đánh giá.

– Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm (theo hướng dẫn thực hiện ở phần chung).

– GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

– GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập chủ đề 1 của HS. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm, tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

1. Có thể tìm thấy rất nhiều trên trang web. [↑](#footnote-ref-0)
2. Là nơi có tranh ảnh hoặc đồ trang trí đẹp để HS có thể chụp ảnh giới thiệu về trường mình. [↑](#footnote-ref-1)